

TTĐT(2)

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 109/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 16 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Đề án “Giáo dục, tuyên truyền nâng cao nhận thức về Quân đội tham gia lao động sản xuất, kết hợp quốc phòng với kinh tế - xã hội giai đoạn 2026 - 2030”

GỒNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Giờ: C
	Ngày: 19/01/2026

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 152/QĐ-TTg ngày 02 tháng 12 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Quân đội tham gia lao động sản xuất, xây dựng kinh tế kết hợp quốc phòng trong tình hình mới”;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng tại Tờ trình số 8631/TTr-BQP ngày 31 tháng 12 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án “Giáo dục, tuyên truyền nâng cao nhận thức về Quân đội tham gia lao động sản xuất, kết hợp quốc phòng với kinh tế - xã hội giai đoạn 2026 - 2030” với những nội dung chủ yếu sau:

I. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm

a) Quán triệt, thực hiện nghiêm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về kết hợp quốc phòng với kinh tế, kinh tế với quốc phòng, xây dựng nền quốc phòng toàn dân vững mạnh, xây dựng Quân đội cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

b) Giáo dục, tuyên truyền nâng cao nhận thức là nhiệm vụ quan trọng, cần tiến hành thường xuyên, liên tục, có trọng tâm, trọng điểm, sát tình hình thực tế, phù hợp với từng đối tượng, địa bàn, bối cảnh cụ thể; chú trọng đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

c) Phát huy sức mạnh tổng hợp của các cấp, các ngành, các lực lượng, nòng cốt là các cơ quan, đơn vị quân đội; huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực giáo dục, tuyên truyền; phát huy ưu thế của các loại hình, phương thức, phương tiện thông tin, tuyên truyền; ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số.

d) Chú trọng xây dựng, nhân rộng mô hình, cách làm mới, sáng tạo, hiệu quả; gắn giáo dục, tuyên truyền với thực hiện quyền, nghĩa vụ công dân trong xây dựng, củng cố quốc phòng, an ninh, bảo vệ Tổ quốc; kết hợp chặt chẽ với các chương trình, đề án có liên quan.

2. Mục tiêu

a) Mục tiêu tổng quát

Tạo chuyển biến rõ rệt về nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, chiến sĩ quân đội và các tầng lớp nhân dân đối với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về Quân đội tham gia lao động sản xuất, kết hợp quốc phòng với kinh tế - xã hội; góp phần củng cố, tăng cường niềm tin của cán bộ, chiến sĩ và nhân dân vào Đảng, Nhà nước và Quân đội, phát huy giá trị văn hóa “Bộ đội Cụ Hồ”, xây dựng nền quốc phòng toàn dân vững mạnh, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống nhân dân và bảo vệ vững chắc Tổ quốc trong tình hình mới.

b) Mục tiêu cụ thể

- 100% sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng, hạ sĩ quan, binh sĩ, người lao động trong Quân đội (gọi chung là cán bộ, chiến sĩ) được giáo dục, tuyên truyền; có hiểu biết và nhận thức đầy đủ, sâu sắc và có khả năng, kỹ năng giáo dục, tuyên truyền về Quân đội tham gia lao động sản xuất, kết hợp quốc phòng với kinh tế - xã hội cho nhân dân:

+ Giai đoạn 2026 - 2028: Đạt 60%.

+ Giai đoạn 2029 - 2030: Hoàn thành 100%.

- 80% cán bộ, nhân dân được giáo dục, tuyên truyền; được tiếp cận các thông tin, tài liệu, ấn phẩm tuyên truyền, nhất là sản phẩm truyền thông số; có hiểu biết và nhận thức cơ bản về Quân đội tham gia lao động sản xuất, kết hợp quốc phòng với kinh tế - xã hội:

+ Giai đoạn 2026 - 2028: Đạt 50%.

+ Giai đoạn 2029 - 2030: Hoàn thành 100%.

- 100% phóng viên, biên tập viên, báo cáo viên, thông tin viên, tuyên truyền viên các cơ quan, đơn vị quân đội; 100% phóng viên, biên tập viên đảm nhiệm lĩnh vực quốc phòng, quân sự ở các cơ quan thông tấn, báo chí trung ương và địa phương: Được bảo đảm tài liệu, bồi dưỡng kiến thức và tập huấn nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu công tác giáo dục, tuyên truyền nâng cao nhận thức về Quân đội tham gia lao động sản xuất, kết hợp quốc phòng với kinh tế - xã hội:

+ Giai đoạn 2026 - 2028: Đạt 70%.

+ Giai đoạn 2029 - 2030: Hoàn thành 100%.

- 100% Đoàn kinh tế - quốc phòng được bảo đảm các điều kiện, cơ sở vật chất cần thiết để thực hiện Đề án và chuyển đổi số trong giáo dục, tuyên truyền về Quân đội tham gia lao động sản xuất, kết hợp quốc phòng với kinh tế - xã hội:

+ Giai đoạn 2026 - 2028: Đạt 50%.

+ Giai đoạn 2029 - 2030: Hoàn thành 100%.

- Xây dựng được ít nhất 10 mô hình điểm về công tác giáo dục, tuyên truyền tại các cơ quan, đơn vị quân đội và các địa phương:

+ Giai đoạn 2026 - 2028: Hoàn thành xây dựng mô hình.

+ Giai đoạn 2029 - 2030: Phổ biến, nhân rộng trong toàn quốc.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI

1. Đối tượng

- Đối tượng thực hiện: Các cơ quan, đơn vị quân đội và các tổ chức, cá nhân có liên quan; nòng cốt là cơ quan, đơn vị, cán bộ, chiến sĩ quân đội và đội ngũ phóng viên, biên tập viên đảm nhiệm lĩnh vực quốc phòng, quân sự ở các cơ quan thông tấn, báo chí trung ương, địa phương.

- Đối tượng thụ hưởng: Cán bộ, chiến sĩ quân đội; cán bộ, nhân dân ở cơ sở, trong đó ưu tiên cán bộ, nhân dân ở địa bàn trọng yếu, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, biên giới, miền núi và học sinh, sinh viên.

2. Phạm vi

- Về không gian: Đề án triển khai thực hiện trên địa bàn cả nước.

- Về thời gian: Từ năm 2026 đến hết năm 2030, chia thành 02 giai đoạn:

+ Giai đoạn 1: Từ năm 2026 đến hết năm 2028.

+ Giai đoạn 2: Từ năm 2029 đến hết năm 2030.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm, tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền, tổ chức chính trị - xã hội và cấp ủy, người chỉ huy các cơ quan, đơn vị quân đội đối với công tác giáo dục, tuyên truyền về Quân đội tham gia lao động sản xuất, kết hợp quốc phòng với kinh tế - xã hội.

a) Tổ chức quán triệt sâu rộng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của Bộ Quốc phòng về Quân đội tham gia lao động sản xuất, kết hợp quốc phòng với kinh tế - xã hội.

Cơ quan chủ trì: Bộ Quốc phòng, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố. Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức liên quan. Thời gian thực hiện: Hằng năm.

b) Cụ thể hóa nhiệm vụ, giải pháp giáo dục, tuyên truyền trong nghị quyết của cấp ủy, kế hoạch công tác của các cơ quan, đơn vị quân đội; nghị quyết, kế hoạch công tác của cấp ủy, chính quyền, tổ chức chính trị - xã hội các cấp.

Cơ quan chủ trì: Bộ Quốc phòng, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố. Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức liên quan. Thời gian thực hiện: Hằng năm.

c) Phân định rõ trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện công tác giáo dục, tuyên truyền trong các cơ quan, đơn vị, địa phương.

Cơ quan chủ trì: Bộ Quốc phòng, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố. Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức liên quan. Thời gian thực hiện: Hằng năm.

2. Khảo sát, đánh giá nhận thức, nhu cầu tìm hiểu, học tập, tình hình thực hiện công tác giáo dục, tuyên truyền, xây dựng bộ chỉ số đánh giá (KPI) về nhận thức của đối tượng giáo dục, tuyên truyền để xác định phương hướng, nội dung, giải pháp, hình thức, mô hình giáo dục, tuyên truyền phù hợp, hiệu quả.

Cơ quan chủ trì: Bộ Quốc phòng. Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức liên quan. Thời gian thực hiện: Hằng năm.

3. Đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp giáo dục, tuyên truyền theo hướng lấy cán bộ, chiến sĩ và người dân làm trung tâm, phù hợp với đối tượng, thời điểm, đơn vị, địa bàn, lĩnh vực.

a) Nội dung giáo dục, tuyên truyền tập trung vào quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của Bộ Quốc phòng; kết quả và các mô hình tiêu biểu, cách làm sáng tạo, hiệu quả của các đơn vị quân đội trong tham gia lao động sản xuất, kết hợp quốc phòng với kinh tế - xã hội.

Cơ quan chủ trì: Bộ Quốc phòng, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố. Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức liên quan. Thời gian thực hiện: Hằng năm.

b) Hình thức, phương pháp giáo dục, tuyên truyền linh hoạt, sáng tạo, đa dạng, phù hợp thực tiễn, như: Hội thảo, hội nghị, tọa đàm, diễn đàn, trao đổi, thi tìm hiểu trực tiếp và trực tuyến, trưng bày, triển lãm, giao lưu nhân chứng lịch sử, văn học, văn hóa, nghệ thuật; chú trọng thực hiện giáo dục, tuyên truyền bằng tiếng dân tộc thiểu số, tiếng nước ngoài phù hợp với đối tượng của Đề án.

Cơ quan chủ trì: Bộ Quốc phòng, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố. Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức liên quan. Thời gian thực hiện: Hằng năm.

4. Ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số, tăng cường sử dụng phương tiện thông tin đại chúng trong giáo dục, tuyên truyền về Quân đội tham gia lao động sản xuất, kết hợp quốc phòng với kinh tế - xã hội.

a) Tập trung giáo dục, tuyên truyền trên cổng/trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị, địa phương, trên mạng xã hội và các ứng dụng trên thiết bị di động. Chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin để khai thác, tích hợp, kết

nội, chia sẻ thông tin trên môi trường mạng; sản xuất nội dung tin, bài, ảnh, đồ họa thông tin (infographic), đồ họa chuyển động (motion graphics), video clip, podcast, phim tài liệu ngắn... để đăng tải trên các trang mạng xã hội phổ biến, các kênh, nền tảng số và trên các phương tiện truyền thông đại chúng.

Cơ quan chủ trì: Bộ Quốc phòng, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố. Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức liên quan. Thời gian thực hiện: Hằng năm.

b) Các cơ quan thông tấn, báo chí tổ chức sản xuất, nâng cao chất lượng các chương trình, chuyên trang, chuyên mục về hoạt động tham gia lao động sản xuất, kết hợp quốc phòng với kinh tế - xã hội của Quân đội; lồng ghép nội dung giáo dục, tuyên truyền trong các chương trình giải trí trên sóng phát thanh, truyền hình; chú trọng hoạt động tư vấn, giải đáp, đối thoại chính sách về nội dung Đề án và bố trí vào các khung giờ thu hút đông đảo khán, thính giả; tổ chức các đợt truyền thông cao điểm về việc thực hiện Đề án.

Cơ quan chủ trì: Bộ Quốc phòng, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố. Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức liên quan. Thời gian thực hiện: Hằng năm.

5. Nâng cao năng lực cho cán bộ, chiến sĩ các đơn vị quân đội và lực lượng trực tiếp tham gia công tác giáo dục, tuyên truyền; bảo đảm các điều kiện, cơ sở vật chất cần thiết để thực hiện hiệu quả Đề án.

a) Kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ chính trị, phóng viên, biên tập viên, báo cáo viên, thông tin viên, tuyên truyền viên các cơ quan, đơn vị, địa phương. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng giáo dục, tuyên truyền, nhất là kỹ năng chuyển đổi số cho các đối tượng thực hiện Đề án.

Cơ quan chủ trì: Bộ Quốc phòng, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố. Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức liên quan. Thời gian thực hiện: Hằng năm.

b) Biên soạn tài liệu, ấn phẩm phục vụ lực lượng trực tiếp giáo dục, tuyên truyền, chú trọng biên dịch tài liệu ra các ngôn ngữ khác nhau, đặc biệt là tiếng các dân tộc thiểu số; kịp thời phát hành đến các cơ quan, đơn vị, địa phương, nhất là đơn vị cơ sở, địa bàn trọng yếu, vùng sâu, vùng xa, biên giới, biển, đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

Cơ quan chủ trì: Bộ Quốc phòng. Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức liên quan. Thời gian thực hiện: Hằng năm.

c) Đầu tư, mua sắm, hỗ trợ trang thiết bị, phương tiện phục vụ các lực lượng trực tiếp giáo dục, tuyên truyền; ưu tiên thực hiện chuyển đổi số cho các Đoàn kinh tế - quốc phòng, phóng viên, biên tập viên, báo cáo viên, thông tin viên, tuyên truyền viên ở cơ sở.

Cơ quan chủ trì: Bộ Quốc phòng, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố. Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức liên quan. Thời gian thực hiện: Hằng năm.

6. Rà soát, duy trì, xây dựng, nhân rộng các mô hình điểm, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác giáo dục, tuyên truyền về Quân đội tham gia lao động sản xuất, kết hợp quốc phòng với kinh tế - xã hội.

Cơ quan chủ trì: Bộ Quốc phòng, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố. Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức liên quan. Thời gian thực hiện: Hằng năm.

7. Tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị quân đội với cấp ủy, chính quyền, đoàn thể địa phương và các cơ quan, tổ chức trong giáo dục, tuyên truyền; lồng ghép việc thực hiện Đề án với các chương trình, đề án, kế hoạch khác có liên quan.

a) Các cơ quan, đơn vị quân đội chủ trì, phối hợp với cấp ủy, chính quyền, đoàn thể địa phương và các cơ quan, tổ chức xây dựng, thực hiện hiệu quả quy chế phối hợp thực hiện Đề án ở cấp cơ sở.

Cơ quan chủ trì: Bộ Quốc phòng, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố. Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức liên quan. Thời gian thực hiện: Hằng năm.

b) Lồng ghép việc thực hiện Đề án với các chương trình, đề án, kế hoạch có liên quan, đặc biệt là Đề án "Phát huy vai trò của lực lượng Quân đội nhân dân tham gia công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, vận động Nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở giai đoạn 2021 - 2027", phê duyệt theo Quyết định số 1371/QĐ-TTg ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ, Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

Cơ quan chủ trì: Bộ Quốc phòng, Bộ Dân tộc và Tôn giáo, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố. Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức liên quan. Thời gian thực hiện: Hằng năm.

8. Huy động các nguồn lực và tăng cường kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Đề án.

a) Huy động nguồn lực và phát huy trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, cán bộ, chiến sĩ quân đội, các cơ quan báo chí, xuất bản, truyền thông, các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân để nâng cao hiệu quả giáo dục, tuyên truyền.

Cơ quan chủ trì: Bộ Quốc phòng, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố. Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức liên quan. Thời gian thực hiện: Hằng năm.

b) Định kỳ tổ chức đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện Đề án bằng các hình thức phù hợp; chú trọng hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện, kịp thời phát hiện và tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, bất cập.

Cơ quan chủ trì: Bộ Quốc phòng, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố. Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức liên quan. Thời gian thực hiện: Hằng năm.

c) Tổ chức sơ kết Đề án theo giai đoạn, tổng kết đề án khi kết thúc thời gian thực hiện; khen thưởng, động viên các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có thành tích trong thực hiện Đề án.

Cơ quan chủ trì: Bộ Quốc phòng, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố. Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức liên quan. Thời gian thực hiện: Theo các giai đoạn.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Phân công trách nhiệm

a) Bộ Quốc phòng

- Chủ trì, phối hợp với các ban, bộ, ngành trung ương, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố tổ chức thực hiện Đề án; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, sơ kết, tổng kết; tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện đề án từng giai đoạn.

- Xây dựng, triển khai kế hoạch thực hiện Đề án trong Bộ Quốc phòng. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị quân đội, nhất là các đơn vị trực tiếp tham gia lao động sản xuất, các đơn vị đóng quân ở địa bàn trọng yếu, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, biên giới và miền núi phát huy vai trò nòng cốt trong tham mưu, chủ trì triển khai thực hiện Đề án tại các địa phương.

b) Bộ Công an: Chỉ đạo Công an đơn vị, địa phương, các đơn vị báo chí Công an nhân dân triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ có liên quan của Đề án; thường xuyên nắm tình hình, kịp thời phản ánh, phối hợp tham mưu, định hướng tư tưởng cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân; tăng cường công tác bảo vệ an ninh thông tin, an ninh mạng đối với các hoạt động tuyên truyền của Đề án; tuyên truyền hoạt động phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị công an với các Đoàn kinh tế - quốc phòng trong bảo vệ an ninh, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội.

c) Bộ Giáo dục và Đào tạo: Chủ trì, phối hợp với Bộ Quốc phòng và cơ quan, tổ chức có liên quan chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục lồng ghép nội dung về Quân đội tham gia lao động sản xuất, kết hợp quốc phòng với kinh tế - xã hội vào chương trình ngoại khóa giáo dục quốc phòng và an ninh.

d) Bộ Tư pháp

- Theo chức năng, nhiệm vụ, chỉ đạo, hướng dẫn, hỗ trợ các địa phương triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ có liên quan của Đề án.

- Phối hợp với Bộ Quốc phòng hướng dẫn, tập huấn nghiệp vụ, biên soạn và cung cấp các tài liệu pháp luật liên quan để thực hiện Đề án.

d) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chỉ đạo các cơ quan thông tấn, báo chí ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, đẩy mạnh thông tin, truyền thông về các nội dung của Đề án.

- Chỉ đạo phát huy hệ thống thông tin cơ sở; tổ chức tuyên truyền trên hệ thống đài truyền thanh cấp xã; triển khai các biện pháp ngăn chặn thông tin xấu độc trên internet, mạng xã hội.

- Chỉ đạo tổ chức tập huấn cho phóng viên, biên tập viên các cơ quan thông tấn, báo chí, xuất bản và đội ngũ người làm công tác thông tin cơ sở tại các địa phương; lựa chọn các cơ quan báo chí, xuất bản thực hiện các sản phẩm báo chí, xuất bản thuộc nhiệm vụ của Đề án theo hình thức phù hợp.

e) Bộ Dân tộc và Tôn giáo: Chỉ đạo, hướng dẫn cơ quan đảm nhiệm công tác dân tộc và tôn giáo ở các cấp phối hợp với các đơn vị quân đội thực hiện Đề án gắn với Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030.

g) Bộ Tài chính: Chủ trì tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thường xuyên trong dự toán ngân sách hằng năm của Bộ Quốc phòng, các bộ, cơ quan trung ương để thực hiện Đề án theo Luật Ngân sách nhà nước và khả năng cân đối của ngân sách.

h) Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam, các cơ quan báo chí, xuất bản trung ương

- Chỉ đạo duy trì, nâng cao chất lượng thông tin, tuyên truyền về nội dung Đề án trên các loại hình, ấn phẩm báo chí, nền tảng mạng xã hội; đấu tranh, phản bác những thông tin sai lệch, xuyên tạc.

- Phối hợp với Bộ Quốc phòng xây dựng các chương trình giáo dục, tuyên truyền về Quân đội tham gia lao động, sản xuất, kết hợp quốc phòng với kinh tế - xã hội.

i) Các bộ, cơ quan ngang bộ thuộc Chính phủ

- Theo chức năng, nhiệm vụ, phối hợp với Bộ Quốc phòng triển khai thực hiện Đề án; căn cứ nhiệm vụ được giao tại Đề án, xây dựng kế hoạch thực hiện; định kỳ từng giai đoạn tổng hợp kết quả thực hiện, gửi Bộ Quốc phòng tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

- Dự toán kinh phí hằng năm, gửi Bộ Tài chính tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí kinh phí thực hiện nhiệm vụ được giao.

k) Đề nghị Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương

- Chỉ đạo các cơ quan báo chí, truyền thông Trung ương và địa phương đẩy mạnh công tác tuyên truyền thực hiện nội dung Đề án.

- Chỉ đạo nắm, định hướng tình hình tư tưởng cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân về các vấn đề liên quan đến Quân đội tham gia lao động sản xuất, kết hợp quốc phòng với kinh tế - xã hội; đấu tranh phản bác thông tin, quan điểm sai trái, thù địch, nhất là trên không gian mạng.

- Chỉ đạo cơ quan Tuyên giáo và Dân vận các địa phương phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị quân đội triển khai thực hiện Đề án sát tình hình thực tiễn, gắn với các phong trào thi đua yêu nước, xây dựng nông thôn mới, xóa đói giảm nghèo tại các địa phương.

- Phối hợp với Bộ Quốc phòng chỉ đạo công tác nghiên cứu, biên soạn, xuất bản các tài liệu, ấn phẩm thông tin, tuyên truyền và công tác thông tin đối ngoại về các nội dung Đề án.

1) Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên: Phối hợp với Bộ Quốc phòng tổ chức thực hiện Đề án gắn với thực hiện các cuộc vận động, các phong trào, chương trình, kế hoạch hành động có liên quan.

m) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố

- Xây dựng, triển khai kế hoạch thực hiện Đề án phù hợp đặc điểm tình hình nhiệm vụ địa phương; giao Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, thành phố chủ trì tham mưu thực hiện; bố trí kinh phí thực hiện Đề án tại địa phương.

- Phối hợp chặt chẽ với Bộ Quốc phòng và các ban, bộ, ngành liên quan trong quá trình thực hiện Đề án; thực hiện sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm hằng năm và theo giai đoạn; định kỳ từng giai đoạn tổng hợp kết quả thực hiện, gửi Bộ Quốc phòng tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

2. Kinh phí thực hiện

a) Ngân sách nhà nước: Bảo đảm theo phân cấp hiện hành và các nguồn lực huy động hợp pháp khác. Kinh phí nhà nước được bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước giao hằng năm của các bộ, cơ quan trung ương và các địa phương.

b) Ngân sách địa phương: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố tổng hợp, trình Hội đồng nhân dân bố trí kinh phí thực hiện Đề án theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và quy định về phân cấp ngân sách hiện hành từ nguồn ngân sách địa phương hằng năm theo các kế hoạch của địa phương.

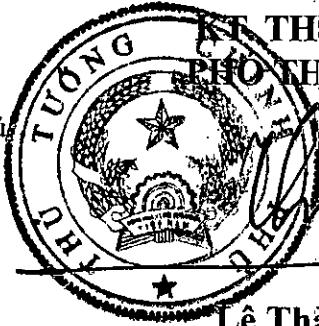
c) Ngân sách được huy động từ các nguồn xã hội hóa theo quy định của pháp luật: Khuyến khích các ban, bộ, ngành trung ương, địa phương huy động, sử dụng các nguồn kinh phí xã hội hóa hợp pháp từ đóng góp của các doanh nghiệp, các cơ quan báo chí, xuất bản, các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật để triển khai thực hiện Đề án đạt hiệu quả.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành

Điều 3. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý, Thư ký TTg, TGD Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, NC (02b).

 **KT THỦ TƯỚNG**
PHÓ THỦ TƯỚNG

Lê Thành Long